

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 55955 /CT-TTHT
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2017

Kính gửi:

- Chi cục Thuế huyện Sóc Sơn
- Bà Nguyễn Thị Việt Hà

Trả lời công văn đến ngày 31/7/2017 của Bà Nguyễn Thị Việt Hà hỏi về chính sách thuế, Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Ngày 10/07/2017 Cục thuế TP Hà Nội đã có công văn số 46568/CT-TTHT trả lời Chi cục Thuế huyện Sóc Sơn về trường hợp của Bà Nguyễn Thị Việt Hà.

- Ngày 31/7/2017 Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn hỏi của bà Nguyễn Thị Việt Hà kèm theo Thông báo điều chỉnh và thay đổi hợp đồng giao khoán nhân công số 01/GKNC ngày 12/10/2016 đã hỏi Chi cục Thuế huyện Sóc Sơn ngày 17/05/2017 (từ Tổ trưởng đổi lại thành Hộ kinh doanh). Hai bên thống nhất sửa đổi và sử dụng hợp đồng mới thay cho hợp đồng cũ đã bị huỷ bỏ.

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 hướng dẫn thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN quy định:

+ Tại Điều 2 quy định về các khoản thu nhập chịu thuế

"1. Thu nhập từ kinh doanh

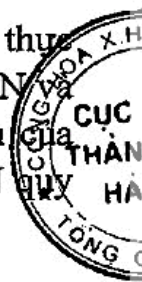
Thu nhập từ kinh doanh là thu nhập có được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực sau:

a) Thu nhập từ sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật như: sản xuất, kinh doanh hàng hoá; xây dựng; vận tải; kinh doanh ăn uống; kinh doanh dịch vụ, kể cả dịch vụ cho thuê nhà, quyền sử dụng đất, mặt nước, tài sản khác.

b) Thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập của cá nhân trong những lĩnh vực, ngành nghề được cấp giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.

c) Thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản không đáp ứng đủ điều kiện được miễn thuế hướng dẫn tại điểm e, khoản 1, Điều 3 Thông tư này.

2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công



Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công dưới các hình thức bằng tiền hoặc không bằng tiền.

...

÷ Tại khoản i Điều 25 quy định về khấu trừ thuế:

“i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.”

- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định:

÷ Tại Điều 11 quy định về đối tượng mua hóa đơn của cơ quan thuế

1. Cơ quan thuế bán hóa đơn cho các đối tượng sau:

“b) Hộ, cá nhân kinh doanh;”

Căn cứ Điều 2 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế Thu nhập cá nhân quy định phương pháp tính thuế đối với cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán.

2. Căn cứ tính thuế

Căn cứ tính thuế đối với cá nhân nộp thuế khoán là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu.

b) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu

b.1) Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế giá trị gia tăng và tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân áp dụng đối với từng lĩnh vực ngành nghề như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hóa: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 1%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 0,5%.

- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ thuế giá trị gia tăng là 5%; tỷ lệ thuế thu nhập cá nhân là 2%."

Căn cứ các quy định trên và hồ sơ kèm theo, Cục thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc sau:

+ Trường hợp Bà Nguyễn Thị Việt Hà là Cá nhân kinh doanh có đăng ký kinh doanh, ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV kinh doanh dịch vụ nhà Hà Nội để thực hiện thi công hạng mục phần thô điện nước tại Dự án khu hỗn hợp văn phòng cho thuê và nhà ở lô đất 3.10 Lê Văn Lương theo quy định của pháp luật thì được xuất hoá đơn và kê khai nộp thuế theo quy định tại điểm b1 khoản 2 Điều 2 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính nêu trên.

+ Trường hợp Bà Nguyễn Thị Việt Hà với tư cách là cá nhân đại diện cho tổ nhân công được uỷ quyền ký hợp đồng lao động và nhận thu nhập từ người sử dụng lao động mang tính chất tiền lương, tiền công thì Chi cục Thuế huyện Sóc Sơn thực hiện theo công văn số 46568/CT-TTHT ngày 10/7/2017 của Cục thuế TP Hà Nội.

Đề nghị Chi cục Thuế huyện Sóc Sơn căn cứ hồ sơ thực tế phát sinh đề hướng dẫn Bà Nguyễn Thị Việt Hà thực hiện theo quy định.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Bà Nguyễn Thị Việt Hà được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- CCT huyện Sóc Sơn;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6) 3

